

A.Tyt-19

Thục Địa / Dương Quy / Bạch Thược / Mộc Thông /
Xuyên Khung / Vương Bất Lưu Hành / Thiên Hoa Phần /

HỖ TRỢ GIẢM NGUY CƠ TẮC SỮA Ở PHỤ NỮ SAU SINH
HỖ TRỢ LỢI SỮA, GIÚP TĂNG TIẾT SỮA

Thành phần:

Cao thảo mộc 12g tương đương với:

Thục địa	8g
Đương quy	6g
Bạch thược	6g
Mộc thông	4g
Xuyên khung	4g
Vương bất lưu hành	4g
Thiên hoa phần	4g

Phụ liệu: Đường trắng, Lactose, Sucralose,
PVP K30, Nipagin, Nipasol vừa đủ 12g.
Khối lượng đơn vị đóng gói: 6g/gói ($\pm 10\%$)

Công dụng:

Hỗ trợ lợi sữa, tăng tiết sữa, hỗ trợ giảm nguy cơ tắc sữa ở phụ nữ sau sinh.

Đối tượng sử dụng:

Phụ nữ sau khi sinh và cho con bú bị ít sữa, mất sữa, tắc tuyến sữa

Cách dùng:

Pha với nước nóng, khuấy cho tan hoàn toàn, để ấm rồi uống.

Uống 1 gói/lần x 2 lần/ngày. Uống sau bữa ăn

Quy cách đóng gói:

Hộp 10 gói, hộp 20 gói.

Bảo quản:

Bảo quản ở nơi khô mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

Đề xa tầm tay trẻ em.
Cảnh báo về sức khỏe:

- Thực phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh.

- Không dùng cho người mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của sản phẩm

Thời hạn sử dụng:

- 36 tháng kể từ ngày sản xuất

Số ĐKSP: 12772/2019/ĐKSP
Đơn vị chịu trách nhiệm và phân phối:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MID

Địa chỉ: Số 803B Huyền Kỳ, TDP 8, Phường Phú Lâm, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 0973 91 5225

Sản xuất tại:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU VIỆT NAM

Địa chỉ: Khu 8, xã Phú Ninh, huyện Phú Ninh, tỉnh Phú Thọ


VƯƠNG LƯU BẤT HÀNH
Thành phần: inositol, rutin, β -sitosterol, β -amyirin acetate, taraxeryl acetate, plasmagel.

Tác dụng: các hoạt tính sinh học của các chất quý inositol, β -sitosterol, β -amyirin acetate; có tác dụng lợi thấp thông sữa, trầm cảm dẫn tới suy giảm lượng sữa; dùng trị ít sữa, tắc tia sữa.

THIÊN HOA PHẦN
Thành phần: Trichosanthin, Karasurin, Saponosid

Tác dụng: Dùng chữa thấp nhiệt lâm bệnh, tiểu tiện khó khăn, thủy thũng, phụ nữ kinh bế, sữa tắc.

THỤC ĐỊA
Thành phần: β -sitosterol, mannitol, stigmasterol, campesterol, rehmannin, catalpol, arginine, glucose.

Tác dụng: bổ cốt tủy, trường cơ nhục, sinh tinh huyết, bổ ngũ tạng, nội thương bất túc, thai sản bách bệnh.

XUYÊN KHUNG
Thành phần: alkaloid bay hơi và tinh dầu. Các hoạt chất như: ferulic acid, senkyunolide, ligustilide...

Tác dụng: lưu thông khí huyết, trừ phong, giảm đau, giảm co thắt, an thần, giảm huyết áp. Dùng chữa các chứng bệnh như Nhức đầu, bụng.

DƯƠNG QUY
Thành phần: Coumarin, Acid hữu cơ, Polysachrid, Acid amin, Vitamin B1, B12, E, Polyacetylen, Sterol

Tác dụng: bổ huyết hoạt huyết, chỉ huyết chủ trị chứng kinh nguyệt không đều, đau bụng kinh, tắt kinh, các bệnh thai tiền sản hậu, tổn thương do té ngã, đau tê chân tay, mụn nhọt lở loét, táo bón kinh niên.

BẠCH THƯỢC
Thành phần: Paeoniflorin, oxypaeoniflorin, albilflorin, benzoyl-paeoniflorin, oxypaeoniflorinone, paeonolide, paeonol.

Tác dụng: tác dụng chống viêm và hạ nhiệt